TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HĐ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269/2024/QĐST-HNGĐ	*HĐ, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 258/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/ 4/2024 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Lê Thị Vân A, sinh năm 1995.**

Đăng ký HKTT và cư trú: Thửa 14 khu tập thể liên hiệp thực phẩm VP, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

- **Anh Lương Tuấn A, sinh năm 1988.**

Đăng ký HKTT và cư trú: Số 9 đường HD, phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A chung sống với nhau từ năm 2017 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 12/12/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại: Số 9 đường HD, phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ khoảng tháng 10 năm 2023 cho đến nay. Nay chị Vân A, anh Tuấn A xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung : Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Lương Ngọc Vy A (nữ), sinh ngày 10/11/2018. Ly hôn chị Vân A, anh Tuấn A thống nhất thỏa thuận để chị Vân A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lương Ngọc Vy A. Anh Tuấn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng

tháng mỗi tháng là 5.000.000 đồng kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A xác nhận tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A xác nhận tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Chị Lê Thị Vân A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A.

-Về con chung: Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Lương Ngọc Vy A (nữ), sinh ngày 10/11/2018. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị Vân A, anh Tuấn A về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau: Giao cho chị Vân A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lương Ngọc Vy A kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác; Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng mỗi tháng là 5.000.000 đồng kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Tuấn A có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A xác nhận tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về công nợ: Chị Lê Thị Vân A và anh Lương Tuấn A xác nhận tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về lệ phí Tòa án : Chị Vân A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Vân A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015184 ngày 22/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ. Chị Vân A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND quận HĐ;
- Chi cục THA dân sự quận HĐ;
-UBND phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh T